

Số 499/BC - HĐND

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác phòng, chống tội phạm

Thực hiện Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát năm 2019, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh (từ tháng 12 năm 2017 đến tháng 10 năm 2019).

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã giám sát trực tiếp đối với các đơn vị: Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân, Công an, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân các huyện: Mường Lát, Quan Hóa, Ngọc Lặc, Hoằng Hóa, Nông Cống, Vĩnh Lộc, Yên Định, Tĩnh Gia, thị xã Bỉm Sơn, Thành phố Sầm Sơn và Thành phố Thanh Hóa. Đồng thời, giám sát gián tiếp đối với các đơn vị còn lại, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Kết quả và ưu điểm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác phòng, chống tội phạm.

1. Từ tháng 12 năm 2017 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo 138 tỉnh, các sở, ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh, cấp ủy và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

- Trên cơ sở các văn bản của cấp trên, Ban chỉ đạo 138 tỉnh tiếp tục tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành xây dựng và triển khai thực hiện Chỉ thị số 48 - CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ chính trị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới; Chỉ thị số 09-CT/TW, của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kết luận số 95 - KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21 - CT/TW của Bộ Chính trị và Kết luận số 05 - KL/TW của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48 - CT/TW của Bộ chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg

ngày 25/04/2019 về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tín dụng đen; phòng, chống tội phạm, ma túy; phòng chống mua bán người; tội phạm có tổ chức và tội phạm xuyên quốc gia; phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật về chống người thi hành công vụ. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhóm giải pháp của Đề án 1212 về phòng, chống tội phạm cố ý gây thương tích và tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017 - 2020 đến từng thôn, bản, khu phố và hộ gia đình....

- Ủy ban nhân dân và Chủ tịch UBND tỉnh đã kiện toàn Ban chỉ đạo 138 tỉnh và tổ giúp việc; phân công trách nhiệm cho các thành viên của Ban chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn công tác phòng, chống tội phạm ở cấp huyện và cấp cơ sở.

2. Các sở, ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh, cấp ủy và chính quyền cấp huyện, cấp xã đã tích cực phổ biến, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tội phạm với nhiều nội dung, hình thức phù hợp như: Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, mở các lớp tập huấn, tuyên truyền lưu động, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, vận động nhân dân đăng ký, cam kết làm nhiều việc tốt về an ninh trật tự, in ấn tài liệu phát đến các hộ gia đình tại khu dân cư...

3. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được quan tâm, nhân rộng và duy trì hoạt động phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng địa phương, cơ quan, đơn vị thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tích cực tham gia. Đến nay, toàn tỉnh có 69 mô hình đang hoạt động ở xã, phường, thị trấn và cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường. Nhiều mô hình đã thực sự lan tỏa trong đời sống xã hội, được nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh, trở thành điển hình tiên tiến, đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần đảm bảo an ninh trật tự ở địa bàn dân cư, như: “Khu dân cư không có tội phạm và tệ nạn xã hội” của Mặt trận Tổ quốc; “Câu lạc bộ thanh niên phòng, chống tội phạm”; “Tuổi trẻ với pháp luật” của Đoàn thanh niên; “Tổ cứu hộ, cứu nạn tai nạn giao thông” của Hội Cựu chiến binh tỉnh; phong trào “Tự quản đường biên cột mốc” ở các xã biên giới; “Dòng họ tự quản”, “Tổ thuyền tự quản”; cuộc vận động “Xây dựng đô thị văn minh, công dân thân thiện”, mô hình “Doanh nhân với an ninh trật tự”; nhà trường với an ninh trật tự; “camera với công tác an ninh trật tự”...

Qua phát động phong trào, quần chúng nhân dân đã cung cấp cho các cơ quan công an trên 16 nghìn nguồn tin, trong đó có 5.600 tin có giá trị về an ninh trật tự; lực lượng công an đã bắt 300 đối tượng; các ban, ngành, đoàn thể và quần chúng nhân dân đã trực tiếp vận động 126 đối tượng ra đầu thú; hòa giải nhiều mâu thuẫn; quản lý, giáo dục, cảm hóa nhiều đối tượng không tái phạm tội và tệ nạn xã hội.

4. Công tác đấu tranh, trấn áp tội phạm hình sự của lực lượng Công an

4.1 Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố cơ bản đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Tổng số tố

giác, tin báo về tội phạm phải giải quyết là 6.938 tin; đã giải quyết 6.496 tin, đạt tỷ lệ 93,62%. Đã khởi tố vụ án hình sự 3.657 tin; ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, chuyển xử lý hành chính 2.536 tin; tạm đình chỉ 303 tin.

4.2 Công tác đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm hình sự

- Cơ quan điều tra các cấp đã tiến hành điều tra làm rõ 2.701 vụ, 5.361 đối tượng phạm tội và vi phạm về trật tự xã hội, đạt tỷ lệ 84,93%; án đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 98,3%; án giết người đạt 100%; riêng các vụ án đặc biệt nghiêm trọng được tập trung điều tra, khám phá và xử lý kịp thời. Bắt, vận động đầu thú, thanh loại 470 đối tượng truy nã, trong đó có 133 đối tượng nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm.

- Tiếp tục chỉ đạo có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh, trấn áp quyết liệt đối với các băng, ổ nhóm tội phạm hình sự không để hoạt động phức tạp trên địa bàn. Đấu tranh, triệt xóa 188 băng, nhóm tội phạm các loại, bắt 882 đối tượng (các ổ nhóm cướp, cưỡng đoạt tài sản, cướp giật, gây thương tích, trộm cắp tài sản, đánh bạc, mại dâm...). Điển hình là triệt xóa băng nhóm nguy hiểm do nhóm Tuấn thần đèn cầm đầu; các đối tượng có vai trò chủ chốt trong các băng nhóm khác như: Toàn voi, Cự đen, Nam ái, Vân đa, Tùng thụ, Vinh đen...

- Công tác phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động “tín dụng đen” đạt kết quả nổi bật, được Chính phủ, Bộ Công an, Tỉnh ủy và UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng. Đã phát hiện, điều tra, xử lý 59 vụ, 243 đối tượng có liên quan đến “tín dụng đen”; khởi tố 27 vụ, 99 bị can về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” (*Chiếm 12,6% tổng số vụ khởi tố của cả nước*).

4.3 Tập trung đấu tranh triệt xóa các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, không để hình thành các điểm nóng, vùng trắng về ma túy trên địa bàn. Lực lượng Công an và Bộ đội Biên phòng đã phát hiện, bắt xử lý 1.371 vụ, 1.820 đối tượng phạm tội; triệt xóa 10 tụ điểm, 117 điểm về ma túy. Khởi tố 1.117 vụ, 1.386 bị can; xử lý hành chính 254 vụ, 434 đối tượng. Thu giữ 43,8 kg Hêrôin; 69,2 kg ma túy tổng hợp, 197.471 viên ma túy tổng hợp và nhiều tang vật có liên quan. Lập hồ sơ và giáo dục tại xã, phường, trị trấn 963 người nghiện; lập hồ sơ 865 người cai nghiện ở xã, phường, thị trấn và đưa 678 người đi cai nghiện tại trung tâm.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát lên danh sách các đối tượng có tiền sử bệnh lý về tâm thần, đối tượng đang có biểu hiện về bệnh tâm thần, đối tượng có bệnh án tâm thần hiện đang sinh sống tại gia đình, cộng đồng; đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp và các loại chất ma túy khác gây ra hiện tượng ảo giác, “ngáo đá” trên địa bàn. Kết quả, có 708 người người có tiền sử bệnh lý về tâm thần; 790 người đang có biểu hiện về bệnh tâm thần; 4.637 người có bệnh án tâm thần hiện đang sinh sống tại gia đình, cộng đồng; 343 người sử dụng ma túy có hiện tượng ảo giác, “ngáo đá”.

4.4 Chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai nhiều kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ, tăng cường nắm tình hình, đấu tranh với tội phạm kinh tế, chức vụ, khởi tố 74 vụ, 146 bị can phạm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế; 22 vụ, 58 bị can

phạm tội về tham nhũng, chức vụ (tăng 20 vụ so với cùng kỳ). Phát hiện, xử lý 1.263 trường hợp vi phạm hành chính, nộp ngân sách trên 6 tỷ đồng, tang vật tịch thu giá trị 4,3 tỷ.

4.5 Công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện. Đã phát hiện, xử lý 494 vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, phạt tiền trên 5 tỷ đồng (tăng 66 vụ so với cùng), trong đó khởi tố 11 vụ, 11 bị can.

4.6 Điều tra, khởi tố 03 vụ, 04 bị can phạm tội mua bán người, phối hợp giải cứu thành công 04 nạn nhân; xác minh 06 tin báo, tố giác về tội phạm mua bán người.

5. Việc chấp hành pháp luật trong điều tra, truy tố, xét xử tội phạm

5.1 Cơ quan điều tra các cấp đã khởi tố mới 4.299 vụ, 6.992 bị can. Kết thúc điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố 3.535 vụ, 6.580 bị can. Tạm đình chỉ điều tra 677 vụ án hình sự, 157 bị can; đình chỉ điều tra 238 vụ, 222 bị can. Công tác điều tra, xử lý tội phạm được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật. Tỷ lệ án đình chỉ và tạm đình chỉ điều tra giảm. Quá trình điều tra không để xảy ra các trường hợp oan, sai và vi phạm tố tụng đến mức phải bồi thường theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Chất lượng điều tra án được nâng lên, trong đó đã điều tra khám phá, xử lý nhiều vụ án hình sự, ma túy lớn, đặc biệt nghiêm trọng được cấp ủy, chính quyền và nhân dân đồng tình ủng hộ.

5.2 Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã tích cực thực hành quyền công tố 3.347 vụ, 6.557 bị can; đã giải quyết 3.297 vụ/6.449 bị can, đạt 98,5%, trong đó quyết định truy tố 3.230 vụ/6.362 bị can, đạt 98%; đình chỉ 61 vụ/80 bị can, chiếm 1,85%; tạm đình chỉ 06 vụ/07 bị can, chiếm 0,18%. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát các cấp tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, giải quyết án hình sự được nâng lên, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; không để xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Tòa án tuyên không phạm tội.

5.3 Tòa án nhân dân các cấp đã thụ lý 3.462 vụ, 6.890 bị cáo, cụ thể: cấp tỉnh 255 vụ, 581 bị cáo; cấp huyện 3.207 vụ, 6.228 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 3.201 vụ, 6.114 bị cáo, trong đó xét xử 3.069 vụ, 5.780 bị cáo. Hình phạt đã tuyên, gồm: tử hình 29 bị cáo; tù chung thân 27 bị cáo; tù có thời hạn 3.156 bị cáo; tù cho hưởng án treo 1.767 bị cáo; cải tạo không giam giữ 330 bị cáo; phạt tiền 447 bị cáo; cảnh cáo 24 bị cáo. Xét chọn 213 vụ án điếm, 42 phiên tòa xét xử lưu động và tổ chức 369 phiên tòa hình sự để rút kinh nghiệm. Các bản án mà Tòa án các cấp đã tuyên đảm bảo đúng pháp luật, tương xứng với mức độ, tính chất và nguyên nhân phạm tội của từng vụ án, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

Tòa án nhân dân tỉnh đã xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù cho 16.212 phạm nhân đang chấp hành tại các trại giam trên địa bàn tỉnh; tù tha có điều kiện đối với 152 phạm nhân theo đúng quy định của pháp luật. Tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù cho 73 phạm nhân bị nhiễm HIV/AIDS và miễn hình phạt 03 bị án.

Nhìn chung: Trong thời gian qua, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo 138 tỉnh, các ngành, các cấp và cơ quan tư pháp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. An ninh trên các tuyến biên giới, lĩnh vực, địa bàn, mục tiêu trọng điểm tiếp tục được giữ vững ổn định, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ; đảm bảo an toàn các sự kiện chính trị, văn hoá, kinh tế lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh. Hoạt động của các băng nhóm tội phạm hình sự được ngăn chặn. Công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm và thi hành án hình sự đảm bảo đúng pháp luật, không xảy ra oan, sai; điều tra khám phá, xử lý nhiều vụ án hình sự, ma túy lớn, đặc biệt nghiêm trọng được cấp ủy, chính quyền và nhân dân đồng tình ủng hộ. Không để xảy ra tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, ùn tắc giao thông kéo dài và đua xe trái phép. Trật tự công cộng, trật tự đô thị được đảm bảo, tình hình cháy nổ được quan tâm. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được nhân rộng với nhiều mô hình, điển hình tiên tiến. Kết quả trên đã góp phần giữ vững an ninh, chính trị và trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

II. Hạn chế, khuyết điểm

Tuy nhiên, Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhận thấy, việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm còn có những hạn chế, khuyết điểm:

1. Nhận thức của một số địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu về công tác phòng, chống tội phạm chưa đầy đủ, toàn diện. Việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án nhiều nơi còn hình thức. Công tác quản lý, cảm hóa, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng chưa được quan tâm. Một số Ủy ban nhân dân cấp xã chưa thực hiện hết chức năng, nhiệm vụ trong quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù, nhưng được hưởng án treo và phạt cải tạo không giam giữ.

2. Tình hình tội phạm về ma túy đang có xu hướng tăng nhanh, nhưng gặp khó khăn trong việc đấu tranh ngăn chặn. Nguồn ma túy thâm lậu qua biên giới Lào - Việt Nam và từ các tỉnh vào Thanh Hóa còn rất lớn. Trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tụ điểm và nhiều điểm phức tạp về ma túy chưa được phát hiện, triệt xóa hoặc triệt xóa chưa triệt để. Tình trạng mua bán, vận chuyển và tổ chức sử dụng trái phép ma túy tổng hợp gia tăng, xuất hiện nhiều thủ đoạn mới, tinh vi xảo quyệt hơn. Công tác quản lý người nghiện ngoài xã hội, người bị tâm thần thiếu chặt chẽ. Người nghiện ma túy tăng nhưng hiệu quả cai nghiện còn rất thấp, tỷ lệ tái nghiện cao, đây là nguyên nhân phát sinh tội phạm hình sự và làm gia tăng vi phạm pháp luật. Đến nay trên địa bàn tỉnh có 7.468 người nghiện có

hồ sơ quản lý, số nghi nghiệm trên 2.700 người, trong đó có 1.017 người sử dụng ma túy tổng hợp chiếm 13,62% tổng số người nghiện ma túy toàn tỉnh.

3. Tình trạng ô nhiễm môi trường, nhất là xả rác thải, nước thải không qua xử lý ra môi trường, ô nhiễm nguồn nước, không khí, vi phạm quy định về xử lý chất thải rắn...nhưng công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý chưa tương xứng với tình hình thực tế có vi phạm.

4. Mặc dù đã được các cơ quan chức năng tích cực đấu tranh, nhưng hoạt động tín dụng trái pháp luật (tín dụng đen), nhất là hoạt động của các công ty dịch vụ tài chính vẫn diễn ra phức tạp. Đến nay toàn tỉnh còn 57 công ty dịch vụ tài chính với 66 cơ sở trên địa bàn 10 huyện, thị xã, thành phố và trên 190 đối tượng có biểu hiện hoạt động “tín dụng đen”. Hầu hết các công ty dịch vụ tài chính và các cá nhân hoạt động “tín dụng đen” đều sử dụng các đối tượng có tiền án, tiền sự, người nghiện để đòi nợ và siết nợ, gây ra các vụ gây thương tích, hủy hoại, cưỡng đoạt tài sản, gây rối trật tự công cộng, ném chất bẩn vào nhà dân...

5. Công tác quản lý, vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ chưa triệt để. Tác dụng phòng ngừa tội phạm trong quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hiệu quả thấp. Vi phạm về quản lý cư trú, trật tự công cộng, trật tự, an toàn giao thông còn xảy ra nhiều; tai nạn giao thông diễn biến phức tạp.

6. Công tác điều tra, xử lý tội phạm còn hạn chế, kết quả kiểm sát trực tiếp của Viện kiểm sát cho thấy, một số trường hợp: có dấu hiệu tội phạm nhưng chưa khởi tố; ban hành quyết định không khởi tố không có căn cứ; ra Quyết định phân công giải quyết nguồn tin tội phạm không đúng; vi phạm trong việc ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án...(Cơ quan sát điều tra Công an tỉnh có 03 vụ việc đã phân loại và ra quyết định phân công giải quyết nguồn tin tội phạm không đúng; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Sầm Sơn, điều tra viên không thông báo việc khám nghiệm hiện trường cho viện kiểm sát trong vụ án có ý gây thương tích; Công an thị xã Bỉm Sơn có 02 vụ, việc chậm vào sổ thụ lý, chậm ra quyết định phân công Điều tra viên giải quyết và chậm thông báo cho Viện kiểm sát; có 01 vụ việc Công an huyện Triệu Sơn chậm ra quyết định tạm đình chỉ tin báo...). Viện kiểm sát yêu cầu CQĐT khởi tố 29 vụ và ban hành 112 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, 36 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

- Việc tạm giữ, tạm giam vẫn còn một số vi phạm, như: ban hành quyết định tạm giữ và gia hạn tạm giữ không có căn cứ; vi phạm về trình tự, thủ tục đưa người vào nhà tạm giữ, tạm giam; vi phạm trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người bị tạm giữ, tạm giam; vi phạm trong việc trích xuất phạm nhân 03 (Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương có 11 người cùng trong một vụ án đang điều tra, nhưng bị tạm giữ chung trong một buồng; Công an huyện Thường Xuân chưa xây dựng buồng kỷ luật người bị tạm giữ; chưa có nhà tắm gặp, buồng giam người đang chờ chấp hành án phạt tù; Công an thành

phố Sầm Sơn có 01 trường hợp chưa thực hiện việc ra Lệnh trích xuất người bị tạm giữ, tạm giam khi gặp thân nhân, người bào chữa...)

- Trong hoạt động khởi tố điều tra vẫn còn hạn chế, kết quả kiểm sát trực tiếp của Viện kiểm sát cho thấy, một số trường hợp: chậm chuyển giao các tài liệu chứng cứ cho Viện kiểm sát; việc thu thập tài liệu chứng cứ; thực hiện yêu cầu của Viện kiểm sát trong Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung; việc hỏi cung bị can, lấy lời khai người làm chứng; ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án... (Công an huyện Triệu Sơn khi tiến hành thu giữ vật chứng đã không tiến hành trung cầu giám định và bảo quản tại kho vật chứng; Công an huyện Lang Chánh chậm chuyển 06 biên bản ghi lời khai đến Viện kiểm sát; Công an huyện Ngọc Lặc không lập biên bản khi giao nhận chứng cứ, tài liệu; Công an huyện Quảng Xương 02 vụ không thông báo cho kiểm sát viên thời gian, địa điểm hỏi cung...). Viện kiểm sát các cấp đã yêu cầu cơ quan điều tra khởi tố 50 bị can; thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố 05 vụ/08 bị can; hủy quyết định khởi tố 02 bị can; khởi tố 04 vụ yêu cầu cơ quan điều tra. Ban hành 56 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm, 39 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, đã được chấp nhận, sửa chữa.

- Việc phối hợp giữa cơ quan điều tra và viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong điều tra, giải quyết một số vụ án chưa chặt chẽ dẫn đến viện kiểm sát trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 33 vụ/138 bị can.

7. Công tác kiểm sát việc tiếp nhận, phân loại xác minh giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố tuy đã được nâng lên, nhưng vẫn còn một số nội dung yêu cầu xác minh chất lượng hạn chế. Số ít kiểm sát viên chưa chủ động kiểm sát chặt chẽ quá trình thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của cơ quan điều tra để kịp thời đề ra các yêu cầu xác minh, do đó thời hạn xác minh một số tin báo còn kéo dài. Có 64 vụ/196 bị cáo Tòa án nhân dân các cấp trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung.

8. Một số thẩm phán trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao do nghiên cứu hồ sơ, thu thập, đánh giá chứng cứ, áp dụng chưa chính xác quy định của Bộ luật hình sự và Nghị quyết hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, dẫn đến quyết định mức hình phạt, loại hình phạt đối với một số ít trường hợp chưa đúng, vì vậy cấp phúc thẩm phải hủy hoặc sửa bản án; có 21 vụ/ 63 bị cáo Tòa án trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung, nhưng không được Viện kiểm sát các cấp chấp nhận.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị và giám sát của HDND cấp huyện và cấp xã trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nhiều nơi chưa được coi trọng, tác dụng ngăn ngừa, răn đe hạn chế. Ban chỉ đạo 138 cấp huyện nhiều nơi chất lượng hoạt động chưa cao. Một số thành viên Ban chỉ đạo chưa sâu sát cơ sở để tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền có những chủ trương và giải pháp phù hợp.

Những khuyết điểm, hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng chủ yếu là do một số nguyên nhân sau:

(1) Công tác tuyên truyền, giáo dục về pháp luật và vận động nhân dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm hiệu quả chưa cao. (2) Cấp ủy, chính quyền cơ sở một số nơi chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm. (3) Công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật có việc chưa chặt chẽ. (4) Hoạt động của các loại tội phạm và vi phạm pháp luật ngày càng tinh vi, xảo quyệt, có nhiều thủ đoạn để che giấu hành vi phạm tội và vi phạm pháp luật (5) Điều kiện về kinh phí, trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật phục vụ cho công tác phòng, chống tội phạm còn khó khăn, nhất là ở cơ sở, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. (6) Vẫn còn một số cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, hạn chế về năng lực, tinh thần trách nhiệm, thiếu rèn luyện phấn đấu, chấp hành không nghiêm kỷ luật, kỷ cương, quy chế làm việc, cá biệt có trường hợp vi phạm về phẩm chất, đạo đức lối sống.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, điều hành, quản lý của chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị một số nội dung sau:

1. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan

- Các Cơ quan, địa phương, đơn vị được giám sát cần rút kinh nghiệm về những hạn chế mà qua giám sát Ban pháp chế HĐND tỉnh đã chỉ ra, nhất là những hạn chế, khuyết điểm do nguyên nhân chủ quan. Đồng thời xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm; phân công trách nhiệm tập thể và cá nhân rõ ràng; yêu cầu nội dung, chất lượng cần đạt và thời gian hoàn thành.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành, quản lý của chính quyền, giám sát của Hội đồng nhân dân và của cả hệ thống chính trị đối với nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tập trung triển khai đồng bộ cả hai nhóm giải pháp phòng và chống tội phạm; chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo 138 cấp huyện.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, nghị quyết của Đảng và pháp luật của nhà nước về đấu tranh phòng, chống tội phạm để mọi cấp, mọi ngành, mọi nhà, mọi người nâng cao nhận thức và trách nhiệm; tích cực tham gia đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình và kịp thời khen thưởng động viên những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác phòng, chống tội phạm.

- Công an, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân cấp huyện chủ động phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn.

2. Công an, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân tỉnh

- Thực hiện tốt hơn nữa quy chế phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; chủ động phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt nhằm kiềm chế và đẩy lùi các loại tội phạm; đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo mọi hành vi phạm tội phải được phát hiện, xử lý kịp thời, đúng pháp luật.

- Chú trọng bố trí, sắp xếp điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán cấp huyện, nhất là các huyện miền núi đủ về số lượng, có bản lĩnh chính trị, có đạo đức trong sáng, tinh thông nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

- Cơ quan điều tra cấp tỉnh, cấp huyện ngoài việc khắc phục hạn chế, thiếu sót mà Ban pháp chế HĐND tỉnh đã chỉ ra; cần xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, vi phạm theo các kết luận kiểm sát trực tiếp của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của đảng, quy định của pháp luật và của Tỉnh ủy về thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh. Xác định rõ trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành, gắn với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Thường xuyên kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo 138 các cấp.

- Tổng kết, đánh giá toàn diện công tác cai nghiện ma túy để có sự điều chỉnh cho phù hợp theo hướng tập trung nguồn lực cho những hình thức cai nghiện có hiệu quả, chú trọng xã hội hóa công tác cai nghiện và tạo việc làm cho người sau cai. Đánh giá chính xác tình hình người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy, tập trung ngăn chặn sự gia tăng người nghiện mới. Có biện pháp quản lý chặt chẽ đối với người nghiện ma túy, không để phát sinh tội phạm.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng, nòng cốt là lực lượng Công an tập trung đấu tranh triệt xóa các băng nhóm tội phạm hình sự; tội phạm ma túy, nhất là các đường dây mua bán ma túy lớn; phòng ngừa, đấu tranh làm giảm tội phạm giết người, cố ý gây thương tích, xâm hại tình dục trẻ em, trộm cắp, vệ sinh an toàn thực phẩm, tội buôn bán người... Tiếp tục đấu tranh phòng, chống tham nhũng và điều tra, xử lý tội phạm về môi trường. Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ. Nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

- Quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện, phương tiện để các cơ quan Công an, Tòa án và Viện kiểm sát các cấp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4. Hội đồng nhân dân tỉnh

- Kiến nghị Quốc hội sửa đổi, bổ sung những quy định bất cập trong Bộ Luật Hình sự, Bộ Luật Tố tụng hình sự, như: Tăng mức khung hình phạt đối với hành vi cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự...

- Kiến nghị Chính phủ có quy định về việc trích kinh phí từ nguồn xử phạt hành chính trên lĩnh vực an ninh trật tự cho địa phương để phục vụ công tác đảm bảo an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh.

Ban Pháp chế kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, PCHĐND tỉnh.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN



Trần Quang Đăng